TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2019/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 24 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 46/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

* Chị Hồ Thị T - Sinh năm: 1991

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

* Anh Võ Văn S - Sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị T và anh Võ Văn S tự nguyện tìm hiểu chung sống với nhau 2011, đến năm 2013 đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 44/2013, quyển số 01/2012, ngày 17/6/2013 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, không tôn trọng, yêu thương, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, sống với nhau không có hạnh phúc. Hiện nay, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt, khả năng hàn gắn không còn nên chị T và anh S yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu của chị Hồ Thị T và anh Võ Văn S thuận tình ly hôn là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình nên Tòa án công nhận

[2] Về con chung: Chị Hồ Thị T và anh Võ Văn S có 02 con chung là Võ Văn K - sinh ngày 04/8/2011, Võ Văn G - sinh ngày 31/01/2014. Chị Hồ Thị T và anh Võ Văn S thỏa thuận: Anh S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Võ Văn K; chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Võ Văn G, anh S cấp dưỡng nuôi cháu Võ Văn G mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 5 năm 2019 đến khi Võ Văn G đủ 18 tuổi. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con. Thỏa thuận trên của chị Hồ Thị T và anh Võ Văn S là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức của xã hội nên Tòa án công nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Hồ Thị T và anh Võ Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung và tài sản chung, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị T và anh Võ Văn S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Võ Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Võ Văn K - sinh ngày 04/8/2011. Chị Hồ Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Võ Văn G - sinh ngày 31/01/2014. Anh Võ Văn S cấp dưỡng nuôi cháu Võ Văn G mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 5 năm 2019 đến khi cháu Võ Văn G đủ 18 tuổi. Chị Hồ Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị Hồ Thị T và anh Võ Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hồ Thị T và anh Võ Văn S mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí mà chị Hồ Thị T và anh Võ Văn S đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000364 ngày 16/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Khánh Hòa;. như vậy, chị Hồ Thị T và anh Võ Văn S đã nộp đủ tiền lệ phí

* *Quy định:* Kể từ ngày chị Hồ Thị T có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Võ Văn S không tự nguyện thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. C;
- CC THADS TP. C;
- UBND phường T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Luẩn